

TIỂU DẪN



NÔNG QUỐC CHẤN

Nông Quốc Chấn (1923 – 2002), tên khai sinh là Nông Văn Quỳnh, dân tộc Tày, quê ở xã Châu Khê (nay là xã Cốc Đán), huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Cạn. Ông tham gia cách mạng từ trước Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Nông Quốc Chấn công tác ở Tỉnh uỷ Bắc Cạn và bắt đầu hoạt động văn hoá, văn nghệ. Ông từng giữ nhiều trọng trách : Chủ tịch Hội Văn nghệ Khu Việt Bắc, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Văn hoá – Thông tin, Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hoá Hà Nội,...

Tác phẩm chính : *Tiếng ca người Việt Bắc* (thơ, 1959), *Đèo gió* (thơ, 1968), *Suối và biển* (thơ, 1984), cùng một số tập thơ sáng tác bằng tiếng Tày như *Việt Bắc đánh giặc*, *Tiếng lượn cần Việt Bắc*, *Dám kha Pác Bó*,...

Nông Quốc Chấn là một trong những gương mặt văn hoá tiêu biểu, đại diện cho tầng lớp trí thức các dân tộc thiểu số trưởng thành trong đấu tranh cách mạng

và chiến tranh vệ quốc. Đóng góp nổi trội của ông trong lĩnh vực sáng tác là thơ. Thơ Nông Quốc Chấn mang xúc cảm chân thành, chất phác, lời thơ toát lên nét riêng biệt trong suy tư và diễn đạt của người miền núi : giản dị, tự nhiên và giàu hình ảnh. Năm 2000, ông được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

Dọn về làng (1950) là bài thơ viết về quê hương tác giả trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp nhiều đau thương mà anh dũng. Bài thơ được trao giải Nhì tại Đại hội liên hoan thanh niên và sinh viên thế giới ở Béc-lin, sau đó được dịch đăng trên tạp chí *Châu Âu*.

VĂN BẢN

Mẹ ! Cao – Lạng hoàn toàn giải phóng
 Tây bị chết bị bắt sống hàng đàn
 Vệ quốc quân chiếm lại các đồn
 Người đông như kiến, súng đầy như củi
 Sáng mai về làng, sửa nhà phát cỗ
 Cày ruộng vườn trồng lúa ngô khoai

Mấy tháng năm qua quên tết tháng giêng, quên rằm tháng bảy
Chạy hết núi khe, cay đắng đủ mùi
Nhớ một hôm mịt mù mưa rơi
Con gió bão trên rừng cây đổ
Con sấm sét lán sụp xuống nát cửa
Đường đi lại vất bám đầy chân.

Súng nổ kia ! Giặc Tây lại đến lưng,
Tùng cái lán, nó đốt đi tro trụi,
Nó vét hết áo quần trong túi,
Mẹ địu em chạy tót lên rừng
Lần đi trước, mẹ vẫy con sau lưng
Tay dắt bà, vai đeo đầy tay nải
Bà bị loà mắt không biết lối bước đi.

Làm sao bây giờ ? Ta phải chống,
Giặc đã bắt cha con đi, nó đánh
Cha chửi Việt gian, cha đánh lại Tây
Súng liền nổ ngay cùng một loạt
Cha ngã xuống nằm trên mặt đất
Cha ơi ! Cha không biết nói rồi...
Chúng con còn thơ, ai dạy nuôi
Không ai chống gậy khi bà cụ qua đời !
Mẹ ngồi khóc con cúi đầu cũng khóc
Sợ Tây nghe, mẹ dỗ "nín", con im
Lán anh em rải rác không biết nơi tìm
Không ván, không người đưa cha đi chôn cất
Mẹ tháo khăn phủ mặt cho chồng
Con cởi áo liệm thân cho bố,
Mẹ con ãm cha đi nằm ở chân rừng
Máu đầy tay, nước tràn đầy mặt...

Mày sẽ chết ! Thằng giặc Pháp hung tàn
Băm xương thịt mày, tao mới hả !

Hôm nay Cao – Bắc – Lạng cười vang
Dọn lán, rời rừng, người xuống làng
Người nói cỏ lay trong rừng rậm
Cuộc đất dọn cỏ mẹ khuyên con
Đường cái kêu vang tiếng ô tô
Trong trường ríu rít tiếng cười con trẻ
Mờ mờ khói bếp bay trên mái nhà lá
Từ nay không ngập cỏ lối đi
Hổ không dám đến để con trong vườn chuối
Quả trong vườn không lo tự chín, tự rụng
Ruộng sẽ không thành nơi máu chảy từng vũng

Mặt trời lên ! Sáng rõ rồi mẹ ạ !
Con đi bộ đội, mẹ ở lại nhà
Giặc Pháp, Mĩ còn giết người, cướp của trên đất ta
Đuổi hết nó đi, con sẽ về trông mẹ.

Mùa đông, 1950

(Tác giả dịch từ tiếng Tây,
Tuyển tập Nông Quốc Chấn, NXB Văn học, Hà Nội, 1988)

HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM

1. Cuộc sống gian khổ của nhân dân Cao – Bắc – Lạng và tội ác của giặc Pháp đã được diễn tả như thế nào ?
2. Nét độc đáo trong cách thể hiện niềm vui Cao – Bắc – Lạng được giải phóng qua phần đầu và phần cuối của bài thơ ?
3. Phân tích màu sắc dân tộc được biểu hiện qua cách sử dụng hình ảnh của tác giả.